

## HOSE 09/11/2015

VNINDEX 610.66 -1.70 -0.28%

KLGD 122,658,556 CP  
GTGD 2,170.59 Tỷ  
GTR NDTNN - 63.36 Tỷ

CP Tăng giá 95 CP  
CP Giảm giá 119 CP  
CP Đứng giá 90 CP



## HNX 09/11/2015

HNXINDEX 81.42 -0.08 -0.10%

KLGD 41,360,412 CP  
GTGD 421.83 Tỷ  
GTR NDTNN 8.00 Tỷ

CP Tăng giá 85 CP  
CP Giảm giá 93 CP  
CP Đứng giá 201 CP



## VN30 & HNX30 INDEX

VN30 619.44 -3.23 -0.52%  
HNX30 150.36 -0.18 -0.12%

## Tâm điểm

- ▶ Áp lực bán có xu hướng tăng vào cuối phiên
- ▶ Khối ngoại bán ròng trên HOSE, mua ròng trên HNX
- ▶ Phân tích kỹ thuật
- ▶ Nhận định thị trường
- ▶ Giao dịch của khối ngoại trên HOSE
- ▶ Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp
- ▶ Diễn biến vĩ mô thế giới

## Thị trường / Ngành

### Theo thị trường

Thị trường / Ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
HOSE	957,467	10.6	2.0	16.9%	7.4%
HNX	142,990	9.9	1.8	12.3%	4.6%
<b>Toàn bộ thị trường</b>	<b>1,100,457</b>	<b>10.9</b>	<b>2.1</b>	<b>16.8%</b>	<b>7.2%</b>

### Theo ngành

Ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Nhựa, cao su & sợi	6,712	8.2	0.8	9.2%	5.4%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	38,320	7.0	1.4	19.0%	10.7%
Thép và sản phẩm thép	35,103	8.4	1.4	21.0%	10.7%
Khai khoáng	21,898	94.3	4.0	-2.3%	-2.1%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	34,139	9.5	1.9	20.7%	10.5%
Xây dựng	38,019	10.2	1.3	12.6%	4.3%
Máy công nghiệp	8,456	6.9	1.1	16.5%	10.9%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	19,993	12.7	1.9	12.4%	9.0%
Lốp xe	6,701	8.8	2.2	23.9%	11.2%
Nuôi trồng nông & hải sản	38,550	22.1	1.6	11.3%	5.7%
Thực phẩm	77,948	9.1	3.0	14.9%	8.2%
Dược phẩm	13,762	9.9	2.1	20.3%	14.3%
Phần mềm	21,235	12.1	2.4	20.1%	7.8%
Sản xuất & phân phối điện	28,200	7.1	1.5	20.5%	10.2%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	96,641	7.1	2.2	32.8%	23.1%
Bảo hiểm nhân thọ	42,189	31.1	3.5	10.8%	2.8%
Môi giới chứng khoán	23,408	16.5	1.4	9.5%	5.7%
Ngân hàng	370,320	14.7	2.0	11.5%	0.8%
Bất động sản	84,737	10.9	1.3	11.5%	4.5%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	24,044	5.7	1.0	17.4%	7.7%

## Thống kê thị trường

- ▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG:**

- Tâm lý nhà đầu tư thận trọng trong phiên đầu tuần khiến thị trường giằng co mạnh trên cả 2 sàn, kết thúc ngày giao dịch trong sắc đỏ nhẹ.
- VN-Index đã 2 lần được đẩy lên mốc 614 điểm nhưng vẫn chưa đủ lực đẩy để vượt qua mốc 615 do tâm lý nhà đầu tư rất cẩn trọng khi đứng trước ngưỡng này và thị trường nhanh chóng bị đẩy lùi trở lại.
- Ngày giao dịch ghi nhận sự tăng trưởng mạnh từ các cổ phiếu ngành bán lẻ và ô tô, trong khi các cổ phiếu ngành bảo hiểm và công nghệ thông tin sụt giảm nhiều nhất.
- Khối ngoại bán ròng hơn 63 tỷ trên HOSE và mua ròng 8 tỷ trên HNX.

**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG:**

- Mức hỗ trợ 608 từ 2 phiên trước vẫn chưa bị phá vỡ nhưng thanh khoản có dấu hiệu gia tăng trong phiên ngày hôm nay. Do đó, có nguy cơ xuất hiện xu hướng sụt giảm trong ngắn hạn nếu như thị trường bị tụt xuống dưới mức hỗ trợ. Giao dịch trong thời điểm này được đánh giá là tương đối rủi ro
- Chỉ số HNX-Index cũng cho thấy những dấu hiệu không mấy khả quan về xu hướng khi trong 5 phiên liên tiếp chỉ số đều đi ngang bên dưới ngưỡng kháng cự 82 điểm.
- +Hỗ trợ: 80
- +Kháng cự: 82

**CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ:**

- Giữ quan điểm thận trọng, xem xét giảm tỷ trọng cổ phiếu nếu thị trường bán ròng mạnh vào phiên ngày mai, chờ đợi VN-Index giảm qua mức hỗ trợ để xem xét giải ngân.

**CÁC CỔ PHIẾU QUAN TÂM:**

- FLC đạt mức thanh khoản lớn nhất trong 5 tháng qua với 16 triệu CP.
- KLF dư mua hơn 5 triệu CP cũng rất đáng quan tâm.

► **Tin tức**

**Hoạt động doanh nghiệp**

**SASCO: Lãi 9 tháng 126 tỷ đồng, tăng 44% so với cùng kỳ 2014**

Doanh thu thuần quý 3 của SASCO tăng 2% so với cùng kỳ 2014 lên 481,74 tỷ đồng. Trong đó, TTTM SASCO Tân Sơn Nhất cùng Phòng kinh doanh hàng miễn thuế là 2 đơn vị đem lại phần lớn doanh thu cho công ty. Giá vốn hàng bán trong kỳ giảm nhẹ 5% đã giúp lợi nhuận gộp SASCO tăng 18% lên 169,68 tỷ đồng. Doanh thu tài chính trong kỳ của SASCO tăng 75% lên 17,26 tỷ đồng. Tuy nhiên các chi phí phát sinh như chi phí tài chính, chi phí bán hàng, chi phí quản lý cũng gia tăng đáng kể. Kết quả, SASCO đạt lợi nhuận sau thuế 37,44 tỷ đồng, tăng trưởng 78% so với quý 3/2014. Lũy kế 9 tháng, SASCO đạt doanh thu thuần 1.479,34 tỷ đồng, giảm 2% so với cùng kỳ năm trước. Tuy vậy, LNST công ty vẫn tăng 44% lên 126,3 tỷ đồng, EPS 9 tháng tương ứng 960 đồng.

**LGC: 9 tháng vượt 90% kế hoạch, phải thu Tuần Lọc 230 tỷ đồng**

Doanh thu thuần quý 3 của LGC đạt 76,6 tỷ đồng, tăng gần 20 tỷ đồng so với cùng kỳ. Doanh thu tài chính quý 3 cũng vượt trội so với cùng kỳ, đạt 65 tỷ đồng – trong đó 34 tỷ đồng là lãi trả chậm dự án Cầu Sài Gòn mà UBND Tp.HCM chưa thanh toán. Công ty lãi sau thuế 52 tỷ trong riêng quý 3. Lũy kế 9 tháng đầu năm 2015, LGC lãi ròng 304 tỷ đồng (phần dành cho cổ đông công ty mẹ) và chính thức vượt 90% kế hoạch lợi nhuận cả năm đã được ĐHCĐ thường niên của công ty thông qua.

**Vĩ mô trong nước**

**Forbes: TPP sẽ thúc đẩy dòng vốn đầu tư vào Việt Nam**

Tăng trưởng GDP của Việt Nam nửa đầu năm 2015 tăng 6,3% so với cùng kỳ năm 2014. Kết quả này có được nhờ sự mở rộng mạnh mẽ của ngành sản xuất công nghiệp, xây dựng và khai khoáng. Khác với hầu hết các nền kinh tế tiểu vùng, Việt Nam đạt được tốc độ tăng trưởng khá vững chắc trong 6 tháng đầu năm. Ngoài việc tạo môi trường thương mại tự do, hiệp định thương mại thế hệ mới này còn mang lại nhiều lợi ích thiết thực như đảm bảo quyền của người lao động và quyền sở hữu trí tuệ. TPP yêu cầu các bên tham gia phải cắt giảm và tiến tới dỡ bỏ hoàn toàn hàng rào thuế quan để tạo thuận lợi tối đa cho luồng hàng hóa dịch vụ của các nước khu vực châu Á – Thái Bình Dương, đặc biệt là các hàng hóa thiết yếu như may mặc, da giày, máy tính và đồ điện tử. Hiệp định TPP cũng sẽ giúp các nền kinh tế mới nổi, trong đó có Việt Nam, thực hiện mục tiêu tăng trưởng xuất khẩu và vươn lên trở thành quốc gia có mức thu nhập trung bình trên thế giới.

**Vĩ mô thế giới**

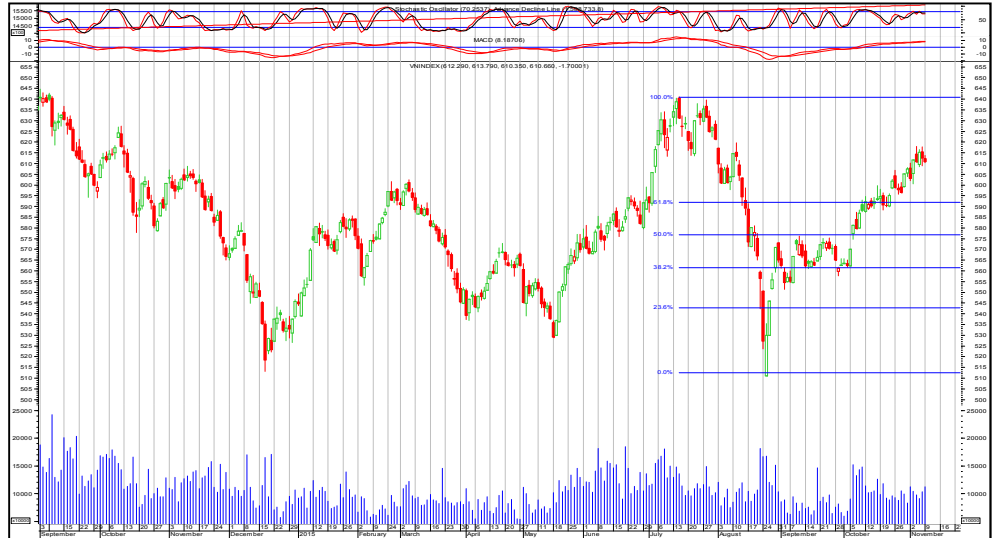
**USD liên tục tăng giá, nhà đầu tư nên cẩn trọng**

Sau khi Bộ Lao động Mỹ công bố báo cáo cho thấy có thêm 271.000 việc làm mới được tạo ra ở Mỹ trong tháng 10 (cao nhất kể từ đầu năm đến nay) và tỷ lệ thất nghiệp giảm xuống chỉ còn 5%, đồng USD tăng vọt lên mức cao nhất kể từ tháng 4 so với đồng euro và cao nhất trong hơn 2 tháng so với đồng yên Nhật. Sáng nay (9/11), đồng tiền này tiếp tục tăng giá 0,2%, lên 123,37 yên đổi 1 USD và 1,0749 USD đổi 1 euro. Chỉ số Bloomberg Dollar Spot Index thay đổi nhẹ sau khi chạm mốc cao nhất 10 năm hôm thứ Sáu tuần trước. Theo số liệu thống kê của Bloomberg, xác suất Fed nâng lãi suất trong tháng 12 hiện đã tăng từ mức 56% trước khi báo cáo việc làm được công bố lên 68%.

**HOSE** 09/11/2015 VNINDEX 610.66 -1.70 -0.28% 122,658,556 CP 2,170.59 bil VND

### Áp lực bán có xu hướng tăng vào cuối phiên

- Vn-Index giảm 1.7 điểm xuống mức 610.66 (-0.28%). Thanh khoản tăng trong khi thị trường vẫn chưa bắt khởi mồi kháng cự 610-615 cho thấy khả năng đảo chiều giảm.
- RSI đi xuống dưới đường trendline cho thấy tín hiệu cảnh báo, nên thận trọng nếu các mức hỗ trợ bị phá vỡ.
- Đường MACD đang chuyển động theo xu hướng suy giảm và nới rộng khoảng cách với đường tín hiệu trong khi các chỉ báo MFI và Momentum vẫn đang đi ngang với xu hướng chưa xác định.
- Chỉ số có thể quay đầu giảm trong ngắn hạn khi nhiều phiên vẫn chưa vượt qua mốc 615.



### HOSE Top 5 theo KLGD

FLC	0.4 (5.7%)	16,523,260
CII	-1.1 (-4.9%)	12,472,270
FIT	0.5 (5.1%)	6,066,690
SHI	0.8 (5.8%)	4,576,500
ITA	0.2 (3.2%)	3,709,750

### HOSE Top 5 theo % tăng

KSS	0.1 (10.0%)	662,950
KTB	0.1 (8.3%)	195,560
COM	2.8 (7.0%)	420
TMT	3.5 (7.0%)	74,130
CCL	0.2 (6.9%)	168,830

### HOSE Top 5 theo % giảm

PTK	-0.1 (-8.3%)	85,560
GMC	-3.2 (-6.9%)	14,090
ELC	-1.8 (-6.9%)	414,550
SII	-2.1 (-6.8%)	10
TNA	-2.6 (-6.8%)	1,710

### HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

CII	10.9 tỷ	507,260
VCB	7.5 tỷ	154,350
HT1	3.1 tỷ	116,210
NCT	2.8 tỷ	20,810
DPM	2.8 tỷ	83,810

### HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

VIC	-61.5 tỷ	- 1,359,820
MSN	-18.6 tỷ	- 253,120
SBT	-6.6 tỷ	- 401,050
HVG	-4.5 tỷ	- 284,590
BVH	-3.6 tỷ	- 59,260

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	-1,645,470	- 63.36

### Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Giao dịch giằng co, tâm lý nhà đầu tư thận trọng nhưng cuối cùng lực bán cuối cùng vẫn mạnh hơn sức mua, khiến thị trường giảm điểm.
- ▶ Một số cổ phiếu lớn bị bán mạnh vào phiên chiều, khiến giá lao dốc: VNM và BVH giảm 2.000 đồng, FPT giảm 1.000 đồng, MSN và GAS giảm 500 đồng...
- ▶ Chốt phiên, tổng khối lượng giao dịch toàn sàn đạt 122.658.556 đơn vị, tương đương giá trị giao dịch là 2.170,59 tỷ đồng.
- ▶ Dẫn đầu về giao dịch toàn sàn là CII với 12,4 triệu đơn vị, tiếp theo là FIT 6,06 triệu, SHI 4,57 triệu, ITA 3,7 triệu
- ▶ Khối ngoại bán ròng hơn 36 tỷ đồng trên HOSE, mua nhiều CII 10,9 tỷ, VCB 7,5 tỷ, HT1, NCT, DPM.... Bán mạnh VIC 61,5 tỷ, MSN 18,6 tỷ, SBT, HVG, BVH...

### HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
VCB	2,665.0	49.1	130,852.50	23.1	2.8	10.8%	0.9%
GAS	1,894.4	47.0	89,036.71	7.0	2.3	34.1%	24.3%
BID	3,418.7	23.7	81,023.55	12.5	2.1	16.2%	0.8%
CTG	3,723.4	20.7	77,074.47	13.5	1.4	10.4%	0.9%
MSN	746.7	74.0	55,257.12	31.0	3.6	9.2%	3.2%
BVH	680.5	60.0	40,828.29	31.1	3.5	10.8%	2.8%
MBB	1,600.0	14.5	23,200.00	6.8	0.9	15.2%	1.3%
HPG	732.9	30.7	22,500.57	6.7	1.6	26.4%	14.8%
HNG	708.1	30.9	21,881.65	23.2	1.8	11.6%	5.0%
FPT	397.4	51.5	20,468.64	12.1	2.5	20.3%	7.9%

### HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVD	348.1	35.2	12,251.37	6.2	1.0	NA	TH.DOI
CTG	3,723.4	20.7	77,074.47	13.5	1.4	19.6	GIU
SSI	470.1	23.6	11,093.35	15.1	1.7	NA	TH.DOI
FPT	397.4	51.5	20,468.64	12.1	2.5	NA	TH.DOI
BID	3,418.7	23.7	81,023.55	12.5	2.1	NA	TH.DOI
GAS	1,894.4	47.0	89,036.71	7.0	2.3	NA	TH.DOI

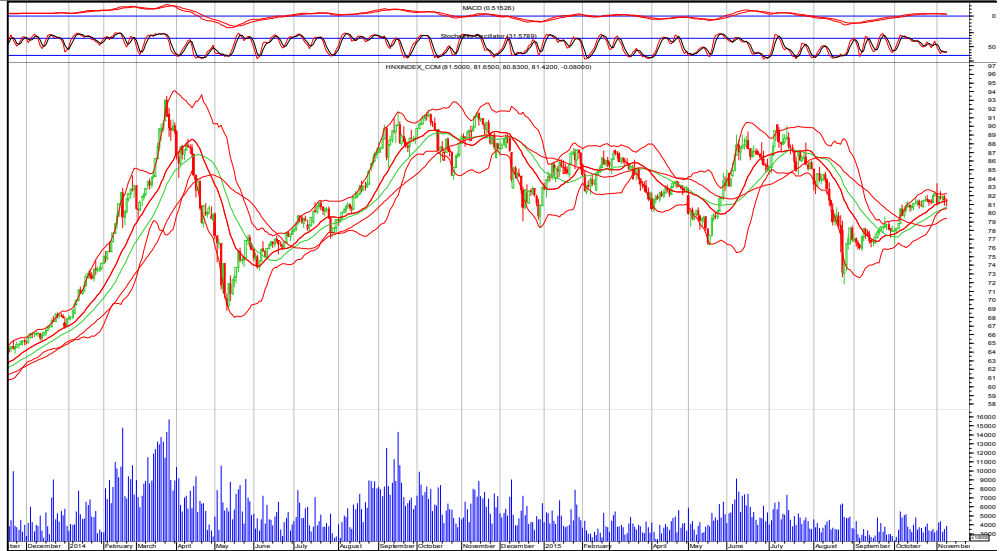
STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán	KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán
<b>HOSE Top 25</b>		Mua ròng NDTNN									
1	CII	22,594,864	0.36%	507,260	10.93	-	-	-	-	-	-
2	VCB	237,803,068	0.21%	252,650	12.31	98,300	4.79	-	-	-	-
3	HT1	123,438,347	0.10%	66,210	1.78	-	-	50,000	1.35	-	-
4	NCT	9,821,637	0.11%	21,180	2.89	370	0.05	-	-	-	-
5	DPM	81,756,585	0.27%	130,250	4.36	46,440	1.55	-	-	-	-
6	CAV	13,697,353	0.01%	60,000	2.92	3,660	0.18	-	-	-	-
7	VNM	18,234	0.49%	18,230	2.35	-	-	696,660	96.14	696,660	96.14
8	PVD	41,588,276	0.37%	128,970	4.56	69,000	2.44	-	-	-	-
9	DCM	235,432,693	4.53%	150,000	1.94	-	-	-	-	-	-
10	PAC	7,739,301	24.02%	49,500	1.63	1,310	0.04	-	-	-	-
11	CLL	14,368,288	6.74%	42,900	1.17	-	-	-	-	-	-
12	NAF	12,438,620	7.54%	37,180	1.16	-	-	-	-	-	-
13	DXG	25,678,301	27.10%	62,000	1.16	2,000	0.04	-	-	-	-
14	STK	14,717,674	14.21%	32,270	1.12	-	-	-	-	-	-
15	ITC	20,234,889	19.71%	121,500	1.06	-	-	-	-	-	-
16	HAG	210,921,408	15.88%	58,980	0.85	3,150	0.05	-	-	-	-
17	KBC	86,277,629	30.86%	59,010	0.83	5,700	0.08	-	-	-	-
18	SKG	495,019	46.94%	8,400	0.70	-	-	-	-	-	-
19	CTG	15,745,447	29.58%	31,340	0.65	500	0.01	-	-	-	-
20	BHS	29,006,905	2.95%	52,000	0.97	20,250	0.38	-	-	-	-
21	PGD	24,785,899	7.69%	12,000	0.56	-	-	-	-	-	-
22	TMS	1,890,431	41.05%	6,520	0.58	800	0.07	-	-	-	-
23	SFI	2,786,295	23.28%	15,600	0.48	-	-	-	-	-	-
24	BMI	5,848,550	41.96%	16,620	0.45	-	-	-	-	-	-
25	VMD	3,399,251	8.73%	14,390	0.39	-	-	-	-	-	-

<b>HOSE Top 25</b>		Bán ròng NDTNN									
1	VIC	268,512,753	14.49%	200,210	9.04	140,030	6.32	-	-	#####	64.18
2	MSN	105,123,230	34.05%	66,890	4.94	320,010	23.57	-	-	-	-
3	SBT	63,260,490	6.40%	10,000	0.17	411,050	6.74	-	-	-	-
4	HVG	53,012,076	12.47%	500	0.01	285,090	4.55	-	-	-	-
5	BVH	162,642,426	25.10%	24,510	1.51	83,770	5.15	-	-	-	-
6	KDC	66,988,984	22.90%	23,680	0.56	149,160	3.54	-	-	-	-
7	VSH	43,379,556	27.97%	2,000	0.03	123,720	2.12	-	-	-	-
8	SSI	236,149,228	49.76%	23,670	0.56	110,100	2.61	-	-	-	-
9	PPC	110,181,363	15.23%	23,970	0.44	113,650	2.10	-	-	-	-
10	PET	22,728,209	22.13%	3,000	0.05	100,000	1.50	-	-	-	-
11	EIB	46,660,723	26.22%	100	0.00	120,000	1.38	-	-	-	-
12	DRC	10,319,291	37.71%	17,250	0.76	44,290	1.97	140,240	6.20	140,240	6.20
13	NT2	84,903,803	18.00%	210,570	5.65	250,000	6.71	-	-	-	-
14	GAS	888,581,020	2.11%	112,240	5.30	130,200	6.14	-	-	-	-
15	FCM	19,225,905	2.11%	30,000	0.21	140,340	0.98	-	-	-	-
16	VIP	23,442,232	12.37%	-	-	80,800	0.76	-	-	-	-
17	CSM	25,155,200	15.02%	40	0.00	21,540	0.59	-	-	-	-
18	HBC	1,290,453	47.27%	10,000	0.19	39,610	0.77	-	-	-	-
19	NLG	7	49.00%	-	-	25,000	0.53	-	-	-	-
20	SPM	5,973,780	6.33%	9,640	0.15	41,580	0.64	-	-	-	-
21	ITA	272,744,130	16.47%	108,190	0.69	183,720	1.17	-	-	-	-
22	TDH	2,156,285	43.86%	54,100	0.74	88,190	1.21	-	-	-	-
23	HPG	71,004,303	39.31%	51,000	1.57	60,510	1.87	-	-	-	-
24	HTL	230,237	46.12%	140	0.02	2,320	0.30	-	-	-	-
25	HSG	7,993,580	41.07%	-	-	5,780	0.26	-	-	-	-

**HNX** 09/11/2015 HNX-Index 81.42 -0.08 -0.10% 41,360,412 CP 421.83 bil. VND

### Các chỉ số kỹ thuật cho thấy dấu hiệu không khả quan

-Chỉ số HNX-Index giảm 0.08 điểm đạt 81.42 (-0.10%). Tâm lý nhà đầu tư trên thị trường đang giằng co, làm xuất hiện mẫu hình nền Doji.  
 -Chỉ số có thể tiếp tục điều chỉnh ngắn hạn khi RSI đã rơi xuống dưới SMA10 phiên và chỉ báo Parabolic SAR cho tín hiệu bán.  
 - Các chỉ số kỹ thuật như MACD, RSI và ADX đang dần hướng xuống cho thấy xu hướng giá đang suy yếu.  
 - Dải Bollinger Bands cho thấy có thể xảy ra sự đảo chiều của xu hướng thị trường trong thời gian tới.



### HNX Top 5 theo KLGD

KLF	0.3 (7.1%)	6,468,170
VCG	0.5 (4.1%)	2,982,180
SCR	-0.1 (-1.2%)	2,262,290
ACM	0.3 (8.1%)	1,843,000
TIG	0 (0.0%)	1,608,700

### HNX Top 5 theo % tăng

DPS	1.2 (9.2%)	1,570,500
AME	0.4 (9.1%)	100
SPP	0.7 (9.1%)	99,000
NHA	0.7 (8.9%)	1,041,400
LBE	1.4 (8.8%)	100

### HNX Top 5 theo % giảm

D11	-1.3 (-10.0%)	100
VCR	-0.3 (-10.0%)	3,400
VMC	-2.6 (-10.0%)	100
HGM	-4.1 (-9.3%)	800
SFN	-1.4 (-8.5%)	100

### HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

PVC	2,8 tỷ	146,600
VKC	1,5 tỷ	141,100
CHP	0,8 tỷ	36,400
PHP	0,6 tỷ	26,200
CVT	0,5 tỷ	20,000

### HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

LAS	-0,5 tỷ	15,700
AAA	-0,3 tỷ	28,100
SDP	-0,3 tỷ	54,700
HMH	-0,1 tỷ	3,800
PSC	-0,1 tỷ	5,500

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	510,430	8.00

### Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Thị trường diễn biến giằng co mạnh với biên độ hẹp. Lực cung không quá mạnh mẽ nhưng dòng tiền còn nghi ngại khiến thị trường vẫn đóng cửa trong sắc đỏ
- ▶ Thanh khoản giảm mạnh. Cuối phiên, tổng khối lượng giao dịch toàn thị trường chỉ đạt gần 41,4 triệu đơn vị, tương đương giá trị giao dịch là 421,83 tỷ đồng.
- ▶ Nhóm cổ phiếu chủ chốt phân hóa mạnh: VCG tăng tốt 500 đồng; SHB, VND dừng mốc tham chiếu; KLS, PVS, SCR giảm 100 đồng; BVS giảm 300 đồng...
- ▶ Dẫn đầu về thanh khoản là KLF với gần 6,5 triệu đơn vị, VCG 3 triệu, SCR 2,3 triệu, ACM 1,8 triệu, TIG 1,6 triệu...
- ▶ Khối ngoại mua ròng 8 tỷ đồng, mua nhiều PVC, VKC, CHP, PP, CVT... bán ròng LAS, AAA, SDP, HMH, PSC...

### HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
ACB	896.3	20.4	18,283.99	19.1	1.5	7.8%	0.5%
PVS	446.7	21.5	9,604.06	5.2	1.0	17.8%	6.9%
SQC	107.3	81.0	8,691.22	70.5	8.7	-10.7%	-8.5%
PHP	327.0	23.0	7,520.08	12.7	2.1	6.7%	4.0%
SHB	948.1	6.7	6,352.26	8.1	0.6	7.4%	0.5%
VCG	441.7	12.7	5,609.73	14.6	1.0	5.7%	1.6%
PVI	222.3	23.6	5,245.96	17.1	0.9	4.9%	1.8%
NTP	62.0	57.1	3,538.66	10.8	2.3	22.8%	13.0%
PLC	80.8	35.3	2,852.15	8.1	2.1	28.7%	9.4%
CHP	126.0	21.6	2,721.59	7.5	1.9	25.5%	11.2%

### HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
VCG	441.7	12.7	5,609.73	14.6	1.0	NA	TH.DOI
NDN	32.3	13.4	433.23	4.4	1.1	19.6	MUA
PVS	446.7	21.5	9,604.06	5.2	1.0	NA	TH.DOI
CEO	68.6	16.1	1,104.85	6.5	1.4	NA	TH.DOI
ACB	896.3	20.4	18,283.99	19.1	1.5	13.0	BÁN
SHB	948.1	6.7	6,352.26	8.1	0.6	NA	TH.DOI



- ▶ **Nguyễn Việt Dũng** Trưởng phòng Nghiên cứu Phân tích  
[dungnv@vietinbanksc.com.vn](mailto:dungnv@vietinbanksc.com.vn)
- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng** Phó phòng Nghiên cứu Phân tích  
[dangdth@vietinbanksc.com.vn](mailto:dangdth@vietinbanksc.com.vn)
- ▶ **Trịnh Thị Thu Phương** [thuphuong@vietinbanksc.com.vn](mailto:thuphuong@vietinbanksc.com.vn)
  - Tổng hợp thông tin vĩ mô
  - Phân tích kỹ thuật
  - Nhận định, bình luận thị trường
- ▶ **Nguyễn Thu Hằng** [hangntt@vietinbanksc.com.vn](mailto:hangntt@vietinbanksc.com.vn)
  - Ngân hàng
  - Dược phẩm
  - Phân bón
  - Nước giải khát
- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt** [nguyetva@vietinbanksc.com.vn](mailto:nguyetva@vietinbanksc.com.vn)
  - Cao su
  - Thủy sản
  - Dệt may
  - Mía đường
- ▶ **Lê Duy Hưng** [hungld@vietinbanksc.com.vn](mailto:hungld@vietinbanksc.com.vn)
  - Bất động sản
  - Thép
  - Xây dựng
- ▶ **Nguyễn Quang Nghĩa** [nghianq@vietinbanksc.com.vn](mailto:nghianq@vietinbanksc.com.vn)
  - Dầu khí
  - Phân bón

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.